

VẤN ĐỀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY THEO PHÁP LUẬT HOA KỲ/ANH VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

HÀ THU THỦY
NGUYỄN PHẠM HÒA AN
Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Nhận bài ngày 25/7/2026. Sửa chữa xong 19/8/2026. Duyệt đăng 25/8/2026.

Abstract

In the context of economic globalization and increasingly complex corporate governance requirements, determining the scope of managerial liability and establishing appropriate liability exemptions for company managers, including board members and directors, are essential to encouraging innovation and reasonable risk-taking. Vietnam's current legal framework governing liability exemptions contains several gaps and limitations, particularly the absence of a robust mechanism comparable to the business judgment rule (BJR). This article examines fundamental legal issues and liability-exemption mechanisms under Delaware law in the United States and company law in the United Kingdom. It also assesses the current state of Vietnamese law through relevant disputes and proposes recommendations for legal reform. These recommendations aim to establish a transparent legal environment that encourages innovation and promotes sustainable corporate development.

Keywords: Business judgment rule (BJR), corporate governance, D&O insurance, fiduciary duties, liability exemptions, managerial liability.

1. Đặt vấn đề

Trong môi trường kinh doanh hội nhập và phát triển mạnh mẽ, người quản lý công ty đóng vai trò trung tâm trong việc định hình và điều hành hoạt động của doanh nghiệp, quyết định sự thành bại và phát triển bền vững. Thực tiễn quản trị công ty tại Việt Nam đang chứng kiến sự gia tăng và phức tạp của các tranh chấp liên quan đến trách nhiệm của người quản lý. Mặc dù, Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi, bổ sung 2025 đã quy định cơ bản về nghĩa vụ cẩn trọng và nghĩa vụ trung thành, khuôn khổ pháp lý về miễn trừ trách nhiệm tại Việt Nam còn nhiều khoảng trống và hạn chế so với các nền kinh tế phát triển. Cụ thể, việc thiếu vắng một nguyên tắc pháp lý rõ ràng tương đương nguyên tắc phán đoán kinh doanh (Business Judgment Rule - BJR), vốn là nền tảng bảo vệ người quản lý tại Hoa Kỳ, đã khiến người quản lý Việt Nam đối mặt với rủi ro lo sợ bị truy cứu trách nhiệm cá nhân cao hơn, ngay cả đối với những quyết định được đưa ra với thiện chí và sự cẩn trọng. Sự thiếu hụt này dẫn đến tâm lý thận trọng quá mức, cản trở sự linh hoạt và đổi mới trong quản trị điều hành. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu này tiến hành phân tích so sánh sâu sắc các cơ chế miễn trừ trách nhiệm tại Hoa Kỳ (chủ yếu là Luật Delaware) và Vương quốc Anh, từ đó đề xuất giải pháp cho Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Pháp luật Việt Nam về trách nhiệm người quản lý công ty

Theo Luật Doanh nghiệp 2020, khái niệm “người quản lý công ty” được định nghĩa khá rộng, bao gồm những cá nhân giữ chức vụ chính trong doanh nghiệp, có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết các giao dịch, hợp đồng. Theo đó “người quản lý doanh nghiệp bao gồm: chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty” (Quốc hội 2020). Như vậy, bên cạnh các chức danh

Email: hthuy@ntt.edu.vn

được liệt kê cụ thể, những chủ thể khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết các giao dịch của công ty theo quy định tại điều lệ công ty cũng được xác định là người quản lý doanh nghiệp (QLDN). Những người này có thể là trưởng, phó các phòng, giám đốc các chi nhánh được điều lệ công ty quy định quyền được ký kết các giao dịch nhân danh công ty. Mặt khác, theo quy định nêu trên thì người QLDN chỉ có thể là cá nhân, không thể là tổ chức. Bên cạnh đó, cũng cần phân biệt khái niệm người QLDN và người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Đây là hai khái niệm không đồng nhất với nhau, mặc dù người QLDN cũng có thể đồng thời là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách là nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần có thể có nhiều người đại diện. Số lượng cụ thể, chức danh quản lý, quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật do điều lệ công ty quy định. Như vậy, có thể nhận thấy người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là người QLDN, nhưng không phải tất cả những người QLDN đều là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Chỉ những chức danh quản lý được điều lệ quy định mới là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Việc định nghĩa rộng rãi này có một hệ quả quan trọng. “*Người quản lý*” theo pháp luật Việt Nam cho thấy một số lượng lớn các vị trí trong một công ty có thể phải đối mặt với nguy cơ bị truy cứu trách nhiệm pháp lý khi có sai phạm. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các công ty tại Việt Nam phải có sự phân định trách nhiệm rõ ràng trong cơ cấu quản lý nội bộ. Việc xây dựng điều lệ công ty và các quy chế nội bộ chi tiết, phân công quyền hạn và nghĩa vụ cụ thể cho từng chức danh quản lý sẽ giúp tránh sự chồng chéo và mơ hồ về trách nhiệm cá nhân. Từ đó, giảm thiểu rủi ro pháp lý cho từng cá nhân và cho toàn bộ doanh nghiệp.

Pháp luật Việt Nam có quy định rõ ràng về nghĩa vụ của người quản lý công ty theo pháp luật Việt Nam bao gồm: (i) nghĩa vụ cẩn trọng: Người quản lý phải suy đoán thận trọng các phương án và lựa chọn được các phương án tối ưu nhất khi thực hiện công việc của công ty, đảm bảo hành động một cách cẩn trọng và hợp lý; (ii) nghĩa vụ trung thành: Người quản lý phải thực hiện công việc một cách tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty, tránh xung đột lợi ích và thực hiện nhiệm vụ thiện chí vì lợi ích công ty. Nếu người quản lý trục lợi từ công ty, họ đã vi phạm nghĩa vụ trung thành; và các nghĩa vụ khác như: xây dựng cơ cấu tổ chức, bổ nhiệm chức danh, quyết định các vấn đề kinh doanh hàng ngày, thực hiện phân công và kiểm tra công việc của cấp dưới, chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh và thông báo kịp thời về các doanh nghiệp mà mình hoặc người có liên quan làm chủ hoặc có sở cổ phần/vốn góp. Người quản lý cũng có trách nhiệm tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính, kế toán và bảo vệ quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan (Luật sư Thanh, 2024).

Thực tế, những vụ việc tranh chấp trong hoạt động công ty đã chứng minh những điểm chưa rõ ràng trong quy định về trách nhiệm của người quản lý trong pháp luật doanh nghiệp Việt Nam. Ví dụ như vụ việc sáp nhập giữa GTNfoods và Vilico: Vilico là Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - VLC sẽ sáp nhập GTNfoods (GTN) thông qua hình thức hoán đổi cổ phiếu. Sau sáp nhập, cổ phiếu GTN sẽ bị niêm yết và toàn bộ tài sản, quyền lợi của GTNfoods sẽ chuyển giao cho Vilico. Vấn đề nảy sinh khi Công ty mẹ: Vinamilk (VNM) là công ty mẹ, đồng thời là cổ đông của GTN sở hữu 75% vốn điều lệ. Vụ việc đặt ra liệu vấn đề về nghĩa vụ trung thành của thành viên Hội đồng quản trị HĐQT GTNfoods có đang thực hiện đúng nghĩa vụ trung thành với các cổ đông hay không hay họ phải chịu ảnh hưởng cổ đông lớn là Vinamilk (Trương Hữu Ngữ, 2021).

Pháp luật Việt Nam quy định trách nhiệm người QLDN gồm ba loại trách nhiệm. Về trách nhiệm dân sự: Người quản lý phải bồi thường thiệt hại thực tế gây ra cho công ty hoặc bên thứ ba. Mức bồi thường có thể được giảm nếu người gây ra thiệt hại không có lỗi hoặc có lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế của họ (Phạm Duy Khương, 2024). Về trách nhiệm hình sự: Người quản lý có thể bị truy

cứu trách nhiệm hình sự với các tội danh như gian lận kinh doanh, trốn thuế, hối lộ, tham ô tài sản, rửa tiền, gian lận chứng khoán và giao dịch nội gián (Stephen Le, 2025). Về trách nhiệm hành chính: Khi người QLDN vi phạm, họ có thể phải chịu một hoặc nhiều hình thức xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Các hình thức phổ biến như khiển trách, cảnh cáo, phạt tiền hoặc các biện pháp khắc phục hậu quả (Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, 2018, tr. 569). Các quy định về nghĩa vụ của người quản lý trong Luật Doanh nghiệp 2020 chủ yếu mang tính khái quát, tập trung vào các nguyên tắc cơ bản như cẩn trọng và trung thành. Điều này tạo ra một khuôn khổ pháp lý mà trong đó, người quản lý có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại khi vi phạm các nghĩa vụ của mình. Việc nhấn mạnh vào nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo pháp luật Việt Nam đặt trọng tâm vào việc khắc phục hậu quả tài chính do hành vi sai phạm của người quản lý gây ra, thay vì chỉ tập trung vào việc ngăn chặn hành vi đó.

Pháp luật Việt Nam hiện có một số cơ chế miễn trừ trách nhiệm cho người quản lý công ty, mặc dù chúng chưa toàn diện như ở Hoa Kỳ hoặc Anh. Thứ nhất là miễn trừ trách nhiệm theo thỏa thuận/điều lệ công ty: Trong các hợp đồng thương mại, có quyền tự thỏa thuận về các trường hợp miễn trách nhiệm khi giao kết hợp đồng (BLawyers Vietnam, 2023). Điều này bao gồm các trường hợp miễn trách nhiệm khi xảy ra sự kiện bất khả kháng (sự kiện khách quan, không lường trước được và không thể khắc phục được) hoặc khi hành vi vi phạm hoàn toàn do lỗi của bên kia. Tuy nhiên, việc miễn trừ trách nhiệm trong điều lệ công ty đối với người quản lý còn khá hạn chế. Điều lệ công ty có thể quy định về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý, nhưng không có quy định rõ ràng về việc giới hạn trách nhiệm cá nhân của họ một cách rộng rãi như DGCL 102 (b)(7) của Delaware. Thứ hai là bảo hiểm trách nhiệm Giám đốc và Cán bộ quản lý (D&O Insurance): Bảo hiểm D&O đã có mặt tại Việt Nam và được cung cấp bởi một số công ty bảo hiểm (Tokyo Marine, 2025). Phạm vi bảo hiểm chính bao gồm trách nhiệm quản lý (tiền bồi thường, chi phí biện hộ, chi phí quan hệ công chúng) và bồi hoàn cho doanh nghiệp những khoản tiền mà doanh nghiệp thanh toán cho giám đốc và/hoặc cán bộ quản lý liên quan đến trách nhiệm của họ. Phạm vi bảo hiểm có thể mở rộng cho các chi phí khẩn cấp, bảo hiểm cho phu nhân/phu quân, người thừa kế, bảo hiểm liên tục, ngăn chặn khủng hoảng và trách nhiệm nộp thuế cá nhân. Tuy nhiên, bảo hiểm D&O tại Việt Nam cũng có những điểm loại trừ tương tự như các thị trường khác, bao gồm các yêu cầu bồi thường tình huống đã biết trước, các vụ kiện tụng đã có trước hoặc chưa xử lý, các hành vi không trung thực hoặc trục lợi, lợi nhuận hoặc lợi thế bất hợp pháp, chiến tranh, cấm vận, thiên tai, ô nhiễm và các điểm loại trừ cụ thể khác được nêu trong hợp đồng bảo hiểm (Institute of Directors, 2025). Thứ ba là bồi thường từ công ty: Pháp luật Việt Nam quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của doanh nghiệp khi có sai phạm xảy ra, trong đó thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời (Phạm Duy Khương, 2024). Mặc dù không có quy định cụ thể về “bồi thường” cho người quản lý theo cách áp dụng của Hoa Kỳ hay Anh, nhưng trong một số trường hợp, người lao động (bao gồm cả người quản lý) có thể được giảm mức bồi thường nếu không có lỗi hoặc có lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế của họ.

Các cơ chế miễn trừ trách nhiệm hiện hành trong pháp luật Việt Nam có phạm vi khá hạn chế so với Hoa Kỳ và Anh. Điều này có nghĩa là người quản lý công ty tại Việt Nam có ít “lá chắn” pháp lý hơn để bảo vệ tài sản cá nhân của họ khỏi các khiếu nại phát sinh từ các quyết định kinh doanh hoặc hành vi sai phạm. Sự thiếu hụt này có thể tạo ra một môi trường mà trong đó, người quản lý có xu hướng thận trọng quá mức, né tránh các quyết định rủi ro cần thiết cho sự phát triển của doanh nghiệp hoặc thậm chí ngăn ngại đảm nhận các vị trí lãnh đạo.

Bảng 1: So sánh các nghĩa vụ của người quản lý công ty (Việt Nam so với Hoa Kỳ/Anh)

Nghĩa vụ	Việt Nam	Hoa Kỳ/Anh
Cẩn trọng	Hành động thận trọng và hợp lý; suy đoán thận trọng các phương án.	Hành động thiện chí, có đầy đủ thông tin, chu đáo; tiêu chuẩn người thận trọng hợp lý với kỹ năng/kinh nghiệm chung/cụ thể (Governance, 2025).
Trung thành	Hành động vì lợi ích tối đa của công ty; tránh xung đột lợi ích; không trục lợi cá nhân.	Hành động vì lợi ích tốt nhất của công ty/cổ đông; tránh xung đột lợi ích; không trục lợi từ vị trí; công bố lợi ích.

Tuân thủ	Đảm bảo tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty.	Tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty; không vượt quá quyền hạn.
Giám sát	Không có nghĩa vụ giám sát rõ ràng.	Thiết lập và duy trì hệ thống thông tin/ báo cáo nội bộ để đảm bảo tuân thủ pháp luật và thông tin cho quyết định.
Công bố	Thông báo về doanh nghiệp mà mình hoặc người liên quan làm chủ/có vốn góp (Phạm Thị Hồng Hạnh, 2022)	Công bố tất cả thông tin liên quan cho cổ đông/bên liên quan, đặc biệt khi yêu cầu bỏ phiếu.

Bảng 2: So sánh các Cơ chế miễn trừ trách nhiệm (Việt Nam so với Hoa Kỳ/Anh)

Cơ chế	Việt Nam	Hoa Kỳ/Anh
Nguyên tắc phán đoán kinh doanh (BJR)	Không được quy định rõ ràng; Điều lệ mẫu công ty đại chúng có quy định tương tự nhưng nghĩa vụ chứng minh thuộc về người quản lý (Vietnam Business Law, 2016).	Là học thuyết pháp luật chung mạnh mẽ, giả định bảo vệ giám đốc/cán bộ quản lý; nguyên đơn phải chứng minh vi phạm (Cornell Law School, 2022).
Miễn trừ theo luật định	Các trường hợp miễn trách nhiệm trong hợp đồng thương mại (bất khả kháng, lỗi bên kia). Không có quy định rộng rãi về giới hạn trách nhiệm cá nhân của người quản lý trong điều lệ công ty như DGCL 102 b)	Cho phép điều lệ công ty giới hạn/loại bỏ trách nhiệm cá nhân của giám đốc (và cán bộ quản lý cấp cao) đối với vi phạm nghĩa vụ cẩn trọng, với các trường hợp loại trừ rõ ràng (Peter B. Nagel, P.C, 2025).
Bồi thường từ công ty	Thiệt hại thực tế phải bồi thường toàn bộ/kịp thời; có thể giảm mức bồi thường nếu lỗi vô ý và thiệt hại quá lớn so với khả năng kinh tế. Không có quy định cụ thể về bồi thường cho người quản lý như ở Hoa Kỳ/Anh.	Công ty có quyền/nghĩa vụ bồi thường chi phí, dàn xếp, phán quyết cho người quản lý nếu hành động thiện chí và vì lợi ích công ty. Có thể ứng trước chi phí bảo chữa (Justia Law, 2024).
Bảo hiểm D&O	Có sẵn tại Việt Nam; phạm vi bảo hiểm chính bao gồm trách nhiệm quản lý và bồi hoàn cho doanh nghiệp. Có các loại trừ tương tự quốc tế (Tokio Marine , 2025).	Là công cụ quản lý rủi ro quan trọng, bảo vệ cá nhân người quản lý khỏi tổn thất tài chính. Có cấu trúc Side A, B, C rõ ràng và các loại trừ phổ biến

2.2. Khoảng trống và thách thức pháp luật Việt Nam

Thứ nhất, chưa có quy định cụ thể về nguyên tắc phán đoán kinh doanh (Absence of Business Judgment Rule): Một trong những khoảng trống pháp lý đáng chú ý nhất trong luật doanh nghiệp Việt Nam là việc không có quy định rõ ràng về “*Nguyên tắc suy đoán trong kinh doanh*” (BJR) đối với thành viên Hội đồng quản trị hoặc người quản lý công ty. Mặc dù Điều lệ mẫu của công ty đại chúng có một quy định gần giống, cho phép công ty bồi thường cho người quản lý nếu họ hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cản vì lợi ích công ty và tuân thủ pháp luật, nhưng nghĩa vụ chứng minh lại thuộc về người quản lý (Vietnam Business Law, 2016). Điều này khác biệt đáng kể so với BJR của Hoa Kỳ, nơi giả định là có lợi cho giám đốc và nguyên đơn phải chứng minh sự vi phạm. Có thể thấy, sự thiếu vắng một nguyên tắc BJR rõ ràng có tác động đáng kể đến quyết định kinh doanh của người quản lý tại Việt Nam. Khi không có một giả định pháp lý bảo vệ các quyết định kinh doanh được đưa ra một cách thiện chí và có thông tin, người quản lý có thể trở nên quá thận trọng và ngại chấp nhận rủi ro. Điều này có thể cản trở sự đổi mới và tăng trưởng của doanh nghiệp, vì các quyết định chiến lược thường đi kèm với rủi ro. Người quản lý có thể lo sợ bị truy cứu trách nhiệm cá nhân do những kết quả không như mong muốn, ngay cả khi họ đã hành động với thiện chí và sự cẩn trọng hợp lý.

Thứ hai, phạm vi trách nhiệm rộng và thiếu rõ ràng: Phạm vi trách nhiệm của người quản lý công ty ở Việt Nam được đánh giá là quá lớn và đôi khi thiếu rõ ràng. Người quản lý thường phải đảm nhiệm nhiều vai trò khác nhau, từ xây dựng chiến lược, quản lý tài chính, đến quản lý nhân sự và giám sát hoạt động hàng ngày (OMN1 Solution, 2024). Điều này dễ dẫn đến tình trạng quá tải, mất cân bằng công việc và khó khăn trong việc đưa ra các quyết định chiến lược quan trọng. Sự rộng lớn và thiếu rõ ràng trong phạm vi trách nhiệm này, kết hợp với việc thiếu các cơ chế miễn trừ mạnh mẽ, tạo ra một thách thức lớn trong việc cân bằng giữa việc khuyến khích người quản lý đưa ra các quyết định kinh doanh hiệu quả và việc đảm bảo trách nhiệm giải trình của họ. Nếu trách nhiệm quá rộng và không có đủ cơ chế bảo vệ, người quản lý có thể bị “trừng phạt” cho những sai lầm kinh doanh hợp pháp, làm giảm động lực và khả năng thu hút nhân tài.

Thứ ba, thách thức trong thực thi pháp luật (án lệ, chứng cứ điện tử): Việc thực thi các quy định về trách nhiệm của người quản lý công ty tại Việt Nam vẫn còn hạn chế và gặp nhiều thách thức (Nguyễn Thị Diễm Phượng, 2018). Các khoảng trống pháp lý, đặc biệt trong các quy định về hợp đồng giao dịch điện tử, chứng cứ điện tử và việc ghi nhận tài sản ảo, làm cho việc thu thập chứng cứ và truy cứu trách nhiệm trở nên khó khăn (Văn Chiến, Thái Dương, 2023). Ngoài ra, việc áp dụng án lệ ở Việt Nam còn nhiều bất cập, dẫn đến hiệu quả áp dụng án lệ còn thấp. Điều này gây khó khăn cho việc xác định phạm vi của quy tắc án lệ cần áp dụng và cách xác định tình tiết tương tự, vốn là kinh nghiệm từ các nước theo Thông luật (Đỗ Thanh Trung, 2024).

Những thách thức này làm cho việc truy cứu trách nhiệm người quản lý trở nên phức tạp và không nhất quán. Việc thiếu một hệ thống án lệ mạnh mẽ và rõ ràng, cùng với những khoảng trống trong quy định pháp luật, có thể dẫn đến sự không chắc chắn pháp lý, ảnh hưởng đến khả năng dự đoán kết quả của các vụ kiện và làm giảm hiệu quả của việc thực thi trách nhiệm.

2.3. Đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật

Để tạo cơ chế pháp lý về miễn trừ trách nhiệm cho người quản lý công ty, tác giả nêu ra một số đề xuất như sau:

Thứ nhất, bổ sung nguyên tắc phán đoán kinh doanh: Nghiên cứu và bổ sung một điều khoản về nguyên tắc phán đoán kinh doanh vào Luật Doanh nghiệp. Điều khoản này cần quy định rõ các điều kiện để người quản lý được hưởng sự bảo vệ (thiện chí, có đầy đủ thông tin, không xung đột lợi ích) và các trường hợp bị bác bỏ (gian lận, sơ suất nghiêm trọng, vi phạm nghĩa vụ trung thành).

Thứ hai, mở rộng khả năng miễn trừ trách nhiệm theo điều lệ: Cho phép các công ty quy định trong điều lệ về việc giới hạn trách nhiệm cá nhân của người quản lý đối với các thiệt hại bằng tiền phát sinh từ vi phạm nghĩa vụ cẩn trọng, với các trường hợp loại trừ rõ ràng đối với các hành vi cố ý, gian lận hoặc vi phạm nghĩa vụ trung thành.

Thứ ba, hoàn thiện quy định về bồi thường: Xây dựng các quy định chi tiết về quyền và nghĩa vụ bồi thường của công ty đối với người quản lý, bao gồm các loại chi phí được bồi thường (chi phí bào chữa, dàn xếp, phán quyết), điều kiện bồi thường và khả năng ứng trước chi phí bào chữa.

Thứ tư, phát triển án lệ: Tăng cường vai trò của án lệ trong việc giải thích và áp dụng pháp luật doanh nghiệp, đặc biệt là trong các vấn đề liên quan đến trách nhiệm và miễn trừ trách nhiệm của người quản lý.

3. Kết luận

Bài viết đã phân tích trách nhiệm và miễn trừ trách nhiệm của người quản lý công ty với việc so sánh khung pháp lý tại Hoa Kỳ, Anh và Việt Nam. Việc cân bằng giữa việc yêu cầu người quản lý phải có trách nhiệm và bảo vệ họ khỏi rủi ro pháp lý là yếu tố then chốt để thúc đẩy sự sáng tạo và phát triển doanh nghiệp. Mặc dù pháp luật Việt Nam đã có những quy định cơ bản về nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý theo Luật Doanh nghiệp 2020, nhưng vẫn tồn tại nhiều khoảng trống và hạn chế cần được khắc phục. Việc so sánh với các quốc gia như Hoa Kỳ và Anh đã làm nổi bật những điểm yếu lớn trong pháp luật Việt Nam. Thiếu nguyên tắc phán đoán kinh doanh (BJR), sự vắng mặt của BJR, một học thuyết pháp luật quan trọng bảo vệ các quyết định kinh doanh được đưa ra một cách thiện chí, khiến người quản lý Việt Nam có xu hướng trở nên quá thận trọng và ngại chấp nhận rủi ro, làm cản trở sự đổi mới và phát triển của doanh nghiệp. Việc nghiên cứu và xem xét áp dụng một nguyên tắc tương tự là BJR là bước đi đột phá, giúp cân bằng giữa trách nhiệm và sự đổi mới trong kinh doanh. Xây dựng một hệ thống pháp lý vững chắc, rõ ràng và công bằng sẽ không chỉ giảm thiểu rủi ro cho người quản lý mà còn thu hút nhân tài, thúc đẩy quản trị công ty hiệu quả và tạo ra một môi trường đầu tư lành mạnh, góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- BLawyers Vietnam. (2023). *04 lưu ý về miễn trách nhiệm khi thực hiện hợp đồng thương mại*. <https://www.blawyersvn.com/vi/04-luu-y-ve-mien-trach-nhiem-khi-thuc-hien-hop-dong-thuong-mai-theo-luat-viet-nam/>.
- Cornell Law School, Legal Information Institute. (2022). *Business judgment rule*. https://www.law.cornell.edu/wex/business_judgment_rule.
- Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. (2018). *Giáo trình luật hành chính*. Nhà xuất bản Hồng Đức.
- Institute of Directors. (2025). *Fiduciary duties for directors: A comprehensive guide*. <https://www.iod.com/resources/governance/fiduciary-duties-for-directors-a-comprehensive-guide/>.
- Justia. (2024). *8 Delaware Code § 145: Indemnification of officers, directors, employees and agents; insurance*. <https://law.justia.com/codes/delaware/title-8/chapter-1/subchapter-iv/section-145/>.
- Luật sư Thanh (2024). *Trách nhiệm pháp lý của người đại diện theo pháp luật*. Luật Kỳ Vọng Việt. <https://elpislaw.vn/trach-nhiem-phap-ly-cua-nguoi-dai-dien-theo-phap-luat/>.
- OMN1 Solution. (2024). *5 thách thức lớn mà các nhà quản lý doanh nghiệp phải đối mặt và giải pháp hữu hiệu*. <https://omn1solution.com/tin-tuc/5-thach-thuc-lon-ma-cac-nha-quan-ly-doanh-nghiep-phai-doi-mat-va-giai-phap-huu-hieu>.
- Peter B. Nagel, P.C. (2025). *Liabilities and defenses of directors and officers*. <https://www.pbnpc.com/content/nplaw/liability.php>.
- Phạm Duy Khương (2024). *Xác định trách nhiệm bồi thường của doanh nghiệp khi người lao động thực hiện hành vi sai phạm theo quy định của Bộ luật Dân sự Việt Nam*. ASL Law. <https://aslgate.com/vi/xac-dinh-trach-nhiem-boi-thuong-cua-doanh-nghiep-khi-nguoi-lao-dong-thuc-hien-hanh-vi-sai-pham-theo-quy-dinh-cua-bo-luat-dan-su-viet-nam/>.
- Phạm Thị Hồng Hạnh (2024). *Quyền và nghĩa vụ của người quản lý doanh nghiệp*. Luật Long Phan PMT. <https://luatlongphan.vn/quyen-va-nghia-vu-cua-nguoi-quan-ly-doanh-nghiep>.
- Quốc hội. (2020). *Luật Doanh nghiệp, Luật số 59/2020/QH14*. <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?docid=200447&pageid=27160>.
- Quốc hội. (2025). *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Luật số 76/2025/QH15*. <https://congbao.chinhphu.vn/van-ban/luat-so-76-2025-ql15-45505.htm>.
- Le, S. (2025). *Trách nhiệm hình sự của nhân sự cấp cao trong doanh nghiệp ở Việt Nam*. Le & Tran. <https://letranlaw.com/vi/insights/trach-nhiem-hinh-su-cua-nhan-su-cap-cao-trong-doanh-nghiep-o-viet-nam/>.
- Tokio Marine Insurance Vietnam. (2025). *Bảo hiểm trách nhiệm giám đốc và cán bộ quản lý (D&O)*. [https://tokiomarine.com.vn/bao-hiem-trach-nhiem-giam-doc-va-can-bo-quan-ly-\(d-o\).html](https://tokiomarine.com.vn/bao-hiem-trach-nhiem-giam-doc-va-can-bo-quan-ly-(d-o).html).
- Vietnam Business Law. (2016). *Trách nhiệm của người quản lý công ty ở Việt Nam – Nguyên tắc suy đoán trong kinh doanh*. <https://vietnam-business-law.info/blog-lut-kinh-doanh/?offset=1481096816121>.